

Số: 270/SYT-ATTP

Bắc Giang, ngày 12 tháng 3 năm 2013

HƯỚNG DẪN

Quản lý điều kiện an toàn thực phẩm và cấp thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền của ngành Y tế

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm (ATTP) năm 2010; Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP;

Căn cứ Quyết định số 40/2008/QĐ-UBND ngày 29/5/2008 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang;

Để thống nhất công tác quản lý nhà nước về ATTP trong ngành Y tế, tạo điều kiện cho cơ sở thực phẩm trên địa bàn tỉnh trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa. Sở Y tế tỉnh Bắc Giang giao nhiệm vụ quản lý điều kiện ATTP, cấp thủ tục hành chính về ATTP cho các đơn vị và hướng dẫn triển khai như sau:

I. QUẢN LÝ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Phân công nhiệm vụ quản lý điều kiện ATTP đối với cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế

1.1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Bắc Giang

a) Cơ sở sản xuất, kinh doanh nước khoáng thiên nhiên; nước uống đóng chai do tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b) Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế (trừ các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Cục ATTP) do tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

c) Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

- Cơ sở chế biến suất ăn sẵn, căng tin kinh doanh ăn uống, bếp ăn tập thể, nhà hàng ăn uống, nhà hàng ăn uống của khách sạn, cửa hàng ăn uống; cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thực ăn ngay, thực phẩm chín của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang quản lý;

- Căng tin kinh doanh ăn uống trong khu hội nghị do UBND tỉnh quản lý;

- Nhà hàng ăn uống, nhà hàng ăn uống của khách sạn, cửa hàng ăn uống do tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Bắc Giang.

1.2. Trung tâm Y tế huyện, thành phố

a) Cơ sở sản xuất, kinh doanh nước khoáng thiên nhiên; nước uống đóng chai do tỉnh cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trên địa bàn do huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b) Cơ sở nhỏ lẻ sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trên địa bàn do UBND huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc thuộc đối tượng không phải đăng ký kinh doanh.

c) Cơ sở nhỏ lẻ kinh doanh thực phẩm chức năng (bao gồm cả nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc của các cơ sở khám chữa bệnh trong ngành y tế; các nhà thuốc, quầy thuốc, đại lý trực thuộc các doanh nghiệp, chi nhánh được do tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; các nhà thuốc, quầy thuốc quy mô hộ gia đình, hộ cá thể có kinh doanh thực phẩm chức năng), thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm có yêu cầu bảo quản đặc biệt; bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trên địa bàn do UBND huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc thuộc đối tượng không phải đăng ký kinh doanh.

d) Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

- Cơ sở chế biến suất ăn sẵn; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống của khách sạn, nhà nghỉ trên địa bàn do tỉnh và UBND huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trừ các đối tượng do Chi cục ATVSTP tỉnh Bắc Giang quản lý).

- Căng tin kinh doanh ăn uống; cửa hàng ăn uống; cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín trên địa bàn do UBND huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

đ) Kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành y tế và kinh doanh dịch vụ ăn uống: Trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, bệnh viện, trường học, khu du lịch, hội chợ, lễ hội, hội nghị, khu nghỉ dưỡng, các chợ hạng 1 và 2 (quy định tại Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP) trên địa bàn do tỉnh, huyện, thành phố tổ chức, quản lý (trừ các đối tượng do Chi cục ATVSTP tỉnh Bắc Giang quản lý).

1.3. Trạm Y tế xã, phường, thị trấn

a) Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế (thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nước khoáng thiên nhiên; nước uống đóng chai; bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm) không phải đăng ký kinh doanh hoặc/ và không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

- Cơ sở sản xuất thực phẩm chức năng ban đầu nhỏ lẻ;
- Cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ không có yêu cầu bảo quản sản phẩm đặc biệt;
- Cơ sở bán hàng rong;
- Cơ sở kinh doanh bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt;
- Cơ sở kinh doanh bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

b) Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn không phải đăng ký kinh doanh hoặc/ và không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

c) Thức ăn đường phố (*thực phẩm được chế biến dùng để ăn, uống ngay, trong thực tế được thực hiện thông qua hình thức bán hàng rong, bày bán trên đường phố, nơi công cộng hoặc những nơi tương tự*).

d) Kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành y tế và kinh doanh dịch vụ ăn uống: Trong các lễ hội, hội nghị, chợ hạng 3 (*quy định tại Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP*) trên địa bàn do xã, phường, thị trấn tổ chức, quản lý.

2. Căn cứ pháp lý thực hiện

- Luật ATTP năm 2010; Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP;

- Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12 tháng 9 năm 2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện chung bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm (*sau đây viết tắt là Thông tư 15/2012/TT-BYT*); Công văn số 461/BYT-ATTP ngày 21/01/2013 của Bộ Y tế về việc thông báo đính chính khoản 4, Điều 4, Thông tư 15/2012/TT-BYT;

- Thông tư số 16/2012/TT-BYT ngày 22 tháng 10 năm 2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế (*sau đây viết tắt là Thông tư 16/2012/TT-BYT*); Công văn số 8584/BYT-ATTP ngày 17/12/2012 của Bộ Y tế về việc thông báo đính chính khoản 3, Điều 3, Thông tư 16/2012/TT-BYT;

- Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế Quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố (*sau đây viết tắt là Thông tư 30/2012/TT-BYT*);

- Các Luật, Pháp lệnh, văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về ATTP của Chính phủ, Bộ Y tế và các bộ ngành có liên quan khác.

II. CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ ATTP THUỘC THẨM QUYỀN CỦA NGÀNH Y TẾ

1. Phân công nhiệm vụ cấp thủ tục hành chính về ATTP

1.1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Bắc Giang

a) Tổ chức quản lý công tác tiếp nhận hồ sơ, triển khai cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho các đối tượng được phân công quản lý điều kiện ATTP (*trừ các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Cục ATTP - Bộ Y tế*).

b) Tổ chức quản lý công tác tiếp nhận hồ sơ đăng ký, cấp Giấy tiếp nhận bán công bố hợp quy, Giấy xác nhận phù hợp quy định ATTP đối với: sản phẩm sản xuất trong nước là thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn; bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (*trừ các sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền của Cục ATTP - Bộ Y tế*); sản phẩm sản xuất trong nước có mục đích xuất khẩu khi có yêu cầu của nước nhập khẩu của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

c) Tổ chức quản lý thực phẩm chức năng: theo Công văn số 696/SYT-NVY ngày 08/6/2012 của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang về việc giao quản lý thực phẩm chức năng trên địa bàn tỉnh và thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành. Tổ chức quản lý công tác tiếp nhận hồ sơ đăng ký, xác nhận nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế theo quy định.

1.2. Trung tâm Y tế huyện, thành phố: Tổ chức quản lý công tác tiếp nhận hồ sơ, triển khai cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho các đối tượng được phân công quản lý điều kiện ATTP.

2. Căn cứ pháp lý thực hiện

- Luật ATTP năm 2010; Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP;

- Thông tư số 26/2012/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Bộ Y tế quy định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế (sau đây viết tắt là Thông tư 26/2012/TT-BYT);;

- Thông tư số 19/2012/TT-BYT ngày 09 tháng 11 năm 2012 của Bộ Y tế về hướng dẫn việc công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định ATTP;

- Các Luật, Pháp lệnh, văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về ATTP của Chính phủ, Bộ Y tế và các bộ ngành có liên quan khác.

3. Hướng dẫn tạm thời cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống

Trong khi chờ Bộ Y tế cũng như cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, tạm thời vận dụng thực hiện theo một số nội dung hướng dẫn được quy định tại Thông tư 26/2012/TT-BYT, cụ thể như sau:

3.1. Hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận: Hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận được đóng thành 01 quyển, gồm các giấy tờ sau:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (theo Mẫu 1).

b) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có đăng ký ngành nghề kinh doanh thực phẩm (bản sao có xác nhận của cơ sở). Đối với bếp ăn tập thể gồm quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có).

c) Bản thuyết minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện ATTP (có xác nhận của cơ sở), bao gồm:

- Bản vẽ sơ đồ thiết kế mặt bằng của cơ sở và khu vực xung quanh;

- Sơ đồ quy trình chế biến thực phẩm hoặc quy trình bảo quản, phân phối sản phẩm và bản thuyết minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ của cơ sở.

d) Giấy xác nhận tập huấn kiến thức về ATTP của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Nộp bản sao giấy xác nhận hoặc nộp danh sách đã được tập huấn (có xác nhận của cơ sở).

đ) Giấy xác nhận đủ sức khỏe chủ cơ sở và của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; phiếu báo kết quả cấy phân âm tính mầm bệnh gây bệnh đường

ruột (tả, lỵ trực khuẩn và thương hàn) của người trực tiếp sản xuất thực phẩm đối với những vùng có dịch bệnh tiêu chảy đang lưu hành theo công bố của Bộ Y tế: Nộp bản sao giấy xác nhận; phiếu báo kết quả cấy phân hoặc nộp danh sách những người đã được khám sức khoẻ, kết quả cấy phân (có xác nhận của cơ sở).

3.2. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm xét hồ sơ, thẩm định cơ sở và cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở có đủ điều kiện ATTP. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận như sau:

a) Thẩm xét hồ sơ:

- Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải thẩm xét tính hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho cơ sở nếu hồ sơ không hợp lệ;

- Nếu quá 60 ngày kể từ ngày nhận được thông báo hồ sơ không hợp lệ, cơ sở không có phản hồi hay bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu thì cơ quan tiếp nhận sẽ huỷ hồ sơ.

b) Thẩm định cơ sở:

- Sau khi có kết quả thẩm xét hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thẩm định cơ sở trong vòng 10 ngày làm việc. Trường hợp uỷ quyền thẩm định cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền cấp dưới phải có văn bản uỷ quyền;

- Đoàn thẩm định cơ sở thực phẩm: Do cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận hoặc cơ quan được uỷ quyền thẩm định ra quyết định thành lập; Đoàn thẩm định điều kiện cơ sở thực phẩm gồm từ 3 đến 5 người, trong đó phải có ít nhất 2/3 số thành viên là cán bộ làm công tác chuyên môn về ATTP (có thể mời chuyên gia phù hợp chuyên môn tham gia đoàn thẩm định cơ sở); Trưởng đoàn thẩm định chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định cơ sở thực phẩm;

- Nội dung thẩm định cơ sở: Đối chiếu thông tin và thẩm định tính pháp lý của hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận với hồ sơ gốc lưu tại cơ sở theo quy định; thẩm định điều kiện ATTP tại cơ sở theo quy định tại Thông tư 30/2012/TT-BYT [tham khảo mẫu biên bản thẩm định: Mẫu 2(a), 2 (b), 2 (c), 2 (d)].

c) Cấp Giấy chứng nhận:

- Trường hợp cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu 3 (a), Mẫu 3 (b) của hướng dẫn này.

- Trường hợp cơ sở chưa đủ điều kiện ATTP và phải chờ hoàn thiện phải ghi rõ nội dung và thời gian hoàn thiện nhưng không quá 60 ngày. Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định lại khi cơ sở có văn bản xác nhận đã hoàn thiện đầy đủ các yêu cầu về điều kiện ATTP của đoàn thẩm định lần trước;

- Trường hợp cơ sở không đạt yêu cầu về điều kiện ATTP, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý địa phương để giám sát và yêu cầu cơ sở không được hoạt động cho đến khi được cấp Giấy chứng nhận. Cơ sở phải nộp lại hồ sơ để được xem xét cấp Giấy chứng nhận theo quy định.

3.3. Cấp đổi Giấy chứng nhận

a) Cấp đổi Giấy chứng nhận trong các trường hợp sau:

- Giấy chứng nhận chỉ được đổi khi còn thời hạn;

- Khi thay đổi tên của doanh nghiệp hoặc/và đổi chủ cơ sở, thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí và toàn bộ quy trình chế biến, kinh doanh thực phẩm.

b) Hồ sơ xin đổi (01 bộ) gồm những giấy tờ có xác nhận của cơ sở:

- Đơn đề nghị đổi Giấy chứng nhận: (Theo Mẫu 4);
- Biên bản thẩm định gần nhất (Bản sao có xác nhận của cơ sở);
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (Bản gốc);
- Văn bản hợp pháp thể hiện sự thay đổi trên (Bản sao công chứng);
- Giấy xác nhận đủ sức khỏe, tập huấn kiến thức về ATTP của chủ cơ sở mới đối với trường hợp thay đổi tên chủ cơ sở (Bản sao có xác nhận của cơ sở).

c) Trong thời gian 7 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ xin cấp đổi Giấy chứng nhận, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm cấp đổi Giấy chứng nhận cho cơ sở; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản cho cơ sở lý do không cấp đổi Giấy chứng nhận.

3.4. Kiểm tra sau cấp Giấy chứng nhận: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và cơ quan chức năng có thẩm quyền thực hiện kiểm tra sau cấp Giấy chứng nhận:

- Không quá hai lần/ năm đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận và có chứng nhận GMP, HACCP, ISO 22000 và tương đương của cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Không quá ba lần/ năm đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền cấp.

Trên đây là Hướng dẫn quản lý điều kiện ATTP và cấp thủ tục hành chính về ATTP thuộc thẩm quyền của ngành Y tế. TTYT huyện, thành phố có trách nhiệm hướng dẫn Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tổ chức quản lý điều kiện ATTP theo nội dung phân công của hướng dẫn này.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiên cứu triển khai, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Sở Y tế Bắc Giang (Chi cục ATVSTP tỉnh) để có biện pháp giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT UBND tỉnh Bắc Giang (để báo cáo);
- Cục ATTP - Bộ Y tế;
- Sở NN&PTNT tỉnh Bắc Giang;
- Sở Công thương tỉnh Bắc Giang;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục ATVSTP tỉnh Bắc Giang;
- TTYT các huyện, thành phố.
- Phòng Y tế các huyện, thành phố;

Bản điện tử:

- Lãnh đạo Sở Y tế tỉnh Bắc Giang;
- Phòng NVY, Thanh tra Sở Y tế Bắc Giang;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Ông Thế Viên

Mẫu 1

(Kèm theo Hướng dẫn số:/SYT-ATTP ngày 13/2013 của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Kính gửi: (Tên đơn vị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP)

Họ và tên chủ cơ sở:

Tên cơ sở:

Địa chỉ trụ sở (theo đăng ký kinh doanh):

Điện thoại:..... Fax:.....

Địa chỉ cấp Giấy chứng nhận sản xuất/kinh doanh ⁽¹⁾:.....

Số lượng công nhân viên:.....(trực tiếp:.....; gián tiếp:.....)

Đề nghị được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho kinh doanh dịch vụ ăn uống với loại hình:

Ghi theo tên các loại hình cơ sở thực phẩm như: cơ sở chế biến suất ăn sẵn/căng tin kinh doanh ăn uống/bếp ăn tập thể/bếp ăn của khu nghỉ dưỡng/nhà hàng ăn uống của khách sạn/nhà hàng ăn uống/cửa hàng ăn uống/cửa hàng hoặc quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín

Chúng tôi cam kết thực hiện các quy định điều kiện an toàn thực phẩm tại cơ sở trong quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm của mình và chịu hoàn toàn trách nhiệm về những vi phạm theo quy định của pháp luật.

CHỦ CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ tên) và đóng dấu(nếu có)

⁽¹⁾ Nếu trùng với địa chỉ đăng ký kinh doanh thì ghi "tại trụ sở"

Mẫu 2 (a)

(Kèm theo Hướng dẫn số:/SYT-ATTP ngày /3/2013 của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang)

SỞ Y TẾ BẮC GIANG
....(Tên đơn vị thẩm định)...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../BBTD-

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM ĐỐI VỚI CƠ SỞ
KINH DOANH DỊCH VỤ ĂN UỐNG
(Cơ sở chế biến suất ăn sẵn)

Thực hiện Quyết định số/QĐ-....., ngày...../...../.....của

Hôm nay, ngàytháng... năm, Đoàn thẩm định gồm có:

- 1..... Trưởng đoàn
- 2..... Phó trưởng đoàn (nếu có)
- 3..... Thư ký
- 4..... Thành viên
- 5..... Thành viên

Tiến hành thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm tại cơ sở:

Địa chỉ:.....

Điện thoại..... Fax.....

Đại diện cơ sở:

- 1..... Chức vụ:
- 2..... Chức vụ.....

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

I. Đối chiếu hồ sơ gốc

1. Giấy chứng nhận ĐKKD: Có [] (Phù hợp []; Không phù hợp []); Không []
(Đối với bếp ăn tập thể:))
2. Giấy xác nhận sức khoẻ: Số đăng ký:..... Số thực tế:.....
3. Xét nghiệm phân (nếu thuộc đối tượng phải XN):.....
4. Giấy xác nhận tập huấn kiến thức ATTP: Số đăng ký..... Số thực tế.....

II. Thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm

1. Tổng diện tích mặt bằng cơ sở thực phẩm:..... m²; Số bữa ăn/ngày:.....; Số lượng suất ăn/ngày:.....
2. Yêu cầu đối với cơ sở
 - Địa điểm, môi trường:
 - Thiết kế, bố trí nhà xưởng:
 - Kết cấu nhà xưởng:
 - Hệ thống thông gió:.....
 - Hệ thống chiếu sáng:.....

- Hệ thống cung cấp nước:.....
 - Hơi nước và khí nén:.....
 - Hệ thống xử lý nước thải, rác thải:.....
 - Nhà vệ sinh, khu vực thay đồ bảo hộ lao động:.....
 - Nguyên liệu thực phẩm và bao bì thực phẩm:.....
3. Yêu cầu đối với trang thiết bị, dụng cụ
- Trang thiết bị, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm:.....
 - Phương tiện rửa và khử trùng tay:.....
 - Thiết bị, dụng cụ sản xuất thực phẩm:.....
 - Phòng chống côn trùng và động vật gây hại:.....
 - Thiết bị dụng cụ giám sát, đo lường:.....
 - Chất tẩy rửa và sát trùng:.....
4. Yêu cầu đối với người trực tiếp sản xuất thực phẩm
- Vệ sinh cá nhân:.....
 - Đeo đồ trang sức ở tay:.....
 - Mang trang phục theo quy định:.....
5. Yêu cầu đối với bảo quản thực phẩm
- Nguyên liệu, bao bì, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, chất bảo quản thực phẩm và thành phẩm thực phẩm:.....
 - Kho thực phẩm:.....
 - Khu vực chứa đựng, kho bảo quản thực phẩm:
 - Nước đá:.....
6. Sổ sách, tài liệu quản lý, theo dõi thực phẩm
- Hợp đồng về nguồn cung cấp:.....
 - Sổ sách ghi chép việc thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước:
 - Dụng cụ lưu mẫu thức ăn, tủ bảo quản mẫu thức ăn lưu:.....
7. Bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển suất ăn sẵn, thực phẩm ăn ngay
- Thiết bị chứa đựng suất ăn sẵn, thực phẩm ăn ngay:.....
 - Thiết bị vận chuyển chuyên dụng, dụng cụ, bao bì chứa đựng, vận chuyển tiếp xúc trực tiếp với suất ăn sẵn, thực phẩm ăn ngay:.....
 - Đủ thiết bị kiểm soát an toàn thực phẩm:.....
 - Nội quy quy định về chế độ bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển suất ăn sẵn, thực phẩm ăn ngay:.....
 - Thời gian bảo quản, vận chuyển suất ăn sẵn, thực phẩm ăn ngay:.....

III. Đánh giá và kết luận

1. Đánh giá:

- a) Điều kiện về địa điểm, cơ sở vật chất:
-
- b) Điều kiện trang thiết bị dụng cụ:
-
- c) Điều kiện con người:
-
- d) Yêu cầu đối với bảo quản thực phẩm:

.....
.....
đ) Sổ sách, tài liệu quản lý, theo dõi thực phẩm:

.....
.....
e) Bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển suất ăn sẵn, thực phẩm ăn ngay:

2. Kết luận:

Đạt
Không đạt
Chờ hoàn thiện Thời hạn hoàn thiện:.....ngày kể từ ngày thẩm định.

Nếu quá thời hạn này, cơ quan thẩm định không nhận được báo cáo hoàn thiện của cơ sở thì cơ sở được coi là không đạt và phải thực hiện lại quy trình đề nghị thẩm định như ban đầu.

Biên bản được lập hồi.....giờ' ngày/...../.....và lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Một bản do cơ quan thẩm định giữ và một bản do chủ cơ sở giữ./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ THỰC PHẨM
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐOÀN THẨM ĐỊNH
CÁC THÀNH VIÊN
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG ĐOÀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 2 (b)

(Kèm theo Hướng dẫn số:/SYT-ATTP ngày 13/2013 của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang)

SỞ Y TẾ BẮC GIANG
....(Tên đơn vị thẩm định)...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../BBTD-

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM ĐỐI VỚI CƠ SỞ
KINH DOANH DỊCH VỤ ĂN UỐNG
(*Căng tin kinh doanh ăn uống/bếp ăn tập thể/bếp ăn, nhà hàng ăn uống*
của khách sạn, khu nghỉ dưỡng/ nhà hàng ăn uống)

Thực hiện Quyết định số/QĐ-....., ngày...../.../.....của

Hôm nay, ngàytháng... năm, Đoàn thẩm định gồm có:

- 1..... Trưởng đoàn
- 2..... Phó trưởng đoàn (nếu có)
- 3..... Thư ký
- 4..... Thành viên
- 5..... Thành viên

Tiến hành thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm tại cơ sở:

Địa chỉ:.....

Điện thoại..... Fax.....

Đại diện cơ sở:

- 1..... Chức vụ:
- 2..... Chức vụ:

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

I. Đối chiếu hồ sơ gốc

- 1. Giấy chứng nhận ĐKKD: Có [] (Phù hợp []; Không phù hợp []); Không []
(Đối với bếp ăn tập thể:))
- 2. Giấy xác nhận sức khoẻ: Số đăng ký:..... Số thực tế:.....
- 3. Xét nghiệm phân (nếu thuộc đối tượng phải XN):.....
- 4. Giấy xác nhận tập huấn kiến thức ATTP: Số đăng ký..... Số thực tế.....

II. Thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm

- 1. Tổng diện tích mặt bằng cơ sở thực phẩm:..... m²; Số bữa ăn/ngày:.....; Số lượng suất ăn/ngày:.....
- 2. Yêu cầu đối với cơ sở
 - Địa điểm, môi trường:
 - Thiết kế, bố trí nhà xưởng:
 - + Yêu cầu các khu vực chế biến, bảo quản, kho:.....
 - + Nơi chế biến thức ăn:

- + Khu vực ăn uống:
 - + Khu trưng bày, bảo quản thức ăn ngay, thực phẩm chín:.....
 - Kết cấu nhà xưởng:
 - Hệ thống thông gió:.....
 - Hệ thống chiếu sáng:.....
 - Hệ thống cung cấp nước:.....
 - Hơi nước và khí nén:.....
 - Hệ thống xử lý nước thải, rác thải:.....
 - Nhà vệ sinh, khu vực thay đồ bảo hộ lao động:.....
 - Nguyên liệu thực phẩm và bao bì thực phẩm:.....
3. Yêu cầu đối với trang thiết bị, dụng cụ
- Trang thiết bị, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm:.....
 - Phương tiện rửa và khử trùng tay:.....
 - Thiết bị, dụng cụ sản xuất thực phẩm:.....
 - Phòng chống côn trùng và động vật gây hại:.....
 - Thiết bị dụng cụ giám sát, đo lường:.....
 - Chất tẩy rửa và sát trùng:.....
4. Yêu cầu đối với người trực tiếp chế biến thực phẩm
- Vệ sinh cá nhân:.....
 - Đeo đồ trang sức ở tay:.....
 - Mang trang phục theo quy định:.....
5. Yêu cầu đối với bảo quản thực phẩm
- Nguyên liệu, bao bì, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, chất bảo quản thực phẩm và thành phẩm thực phẩm:.....
 - Nước đá:.....
6. Sổ sách, tài liệu quản lý, theo dõi thực phẩm
- Hợp đồng về nguồn cung cấp:.....
 - Sổ sách ghi chép việc thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước:
 - Dụng cụ lưu mẫu thức ăn, tủ bảo quản mẫu thức ăn lưu:.....

III. Đánh giá và kết luận

1. Đánh giá:

- a) Điều kiện về địa điểm, cơ sở vật chất:.....
-
-
- b) Điều kiện trang thiết bị dụng cụ:.....
-
-
- c) Điều kiện con người:.....
-
-
- d) Yêu cầu đối với bảo quản thực phẩm:
-
-
- đ) Sổ sách, tài liệu quản lý, theo dõi thực phẩm:
-
-

2. Kết luận:

Đạt

Không đạt

Chờ hoàn thiện

Thời hạn hoàn thiện:.....ngày kể từ ngày thẩm định.

Nếu quá thời hạn này, cơ quan thẩm định không nhận được báo cáo hoàn thiện của cơ sở thì cơ sở được coi là không đạt và phải thực hiện lại quy trình đề nghị thẩm định như ban đầu.

Biên bản được lập hồi.....giờ' ngày/...../.....và lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Một bản do cơ quan thẩm định giữ và một bản do chủ cơ sở giữ./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ THỰC PHẨM

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐOÀN THẨM ĐỊNH

CÁC THÀNH VIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG ĐOÀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 2 (c)

(Kèm theo Hướng dẫn số:/SYT-ATTP ngày /3/2013 của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang)

SỞ Y TẾ BẮC GIANG
...(Tên đơn vị thẩm định)...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../BBTĐ-

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM ĐỐI VỚI CƠ SỞ
KINH DOANH DỊCH VỤ ĂN UỐNG
(Cửa hàng ăn uống)

Thực hiện Quyết định số/QĐ-....., ngày...../...../.....của

Hôm nay, ngàytháng... năm, Đoàn thẩm định gồm có:

- 1..... Trưởng đoàn
- 2..... Phó trưởng đoàn (nếu có)
- 3..... Thư ký
- 4..... Thành viên
- 5..... Thành viên

Tiến hành thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm tại cơ sở:

Địa chỉ:.....

Điện thoại..... Fax.....

Đại diện cơ sở:

- 1..... Chức vụ:
- 2..... Chức vụ.....

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

I. Đối chiếu hồ sơ gốc

- 1. Giấy chứng nhận ĐKKD: Có [] (Phù hợp []; Không phù hợp []); Không []
- 2. Giấy xác nhận sức khoẻ: Số đăng ký:..... Số thực tế:.....
- 3. Xét nghiệm phân (nếu thuộc đối tượng phải XN):.....
- 4. Giấy xác nhận tập huấn kiến thức ATTP: Số đăng ký..... Số thực tế.....

II. Thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm

- 1. Tổng diện tích mặt bằng cơ sở thực phẩm:..... m²; Số lượng suất ăn/ngày:.....
- 2. Yêu cầu đối với cơ sở
 - Địa điểm, môi trường:
 - Thiết kế, bố trí nhà xưởng:
 - + Yêu cầu các khu vực chế biến, bảo quản, kho:.....
 - + Nơi chế biến thức ăn:
 - + Khu vực ăn uống:
 - + Khu trưng bày, bảo quản thức ăn ngay, thực phẩm chín:.....
 - Kết cấu nhà xưởng:

- Hệ thống thông gió:.....
 - Hệ thống chiếu sáng:.....
 - Hệ thống cung cấp nước:.....
 - Hệ thống xử lý nước thải, rác thải:.....
 - Nhà vệ sinh, khu vực thay đồ bảo hộ lao động:.....
 - Nguyên liệu thực phẩm và bao bì thực phẩm:.....
3. Yêu cầu đối với trang thiết bị, dụng cụ
- Trang thiết bị phục vụ kinh doanh, bảo quản:
 - Trang thiết bị kiểm soát ATTP:
 - Thiết bị phòng chống côn trùng và động vật gây hại:
4. Yêu cầu đối với người trực tiếp sản xuất thực phẩm
- Vệ sinh cá nhân:.....
 - Mang trang phục theo quy định:.....
5. Yêu cầu đối với bảo quản thực phẩm
- Bảo quản nguyên liệu, bao bì, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, chất bảo quản thực phẩm và thành phẩm thực phẩm:.....
 - Khu vực chứa đựng, kho bảo quản thực phẩm:
 - Nước đá:.....

III. Đánh giá và kết luận

1. Đánh giá:

- a) Điều kiện về địa điểm, cơ sở vật chất:.....
-
- b) Điều kiện trang thiết bị, dụng cụ:.....
-
- c) Điều kiện con người:.....
-
- d) Yêu cầu đối với bảo quản thực phẩm:
-

2. Kết luận: Đạt Không đạt

Chờ hoàn thiện Thời hạn hoàn thiện:.....ngày kể từ ngày thẩm định.

Nếu quá thời hạn này, cơ quan thẩm định không nhận được báo cáo hoàn thiện của cơ sở thì cơ sở được coi là không đạt và phải thực hiện lại quy trình đề nghị thẩm định như ban đầu.

Biên bản được lập hồi.....giờ' ngày/...../.....và lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Một bản do cơ quan thẩm định giữ và một bản do chủ cơ sở giữ./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ THỰC PHẨM
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐOÀN THẨM ĐỊNH
CÁC THÀNH VIÊN
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG ĐOÀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 2 (d)

(Kèm theo Hướng dẫn số:/SYT-ATTP ngày /3/2013 của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang)

SỞ Y TẾ BẮC GIANG
....(Tên đơn vị thẩm định)....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../BBTD- ngày..... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM ĐỐI VỚI CƠ SỞ
KINH DOANH DỊCH VỤ ĂN UỐNG
(*Cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín*)

Thực hiện Quyết định số/QĐ-....., ngày...../...../.....của

Hôm nay, ngày tháng... năm, Đoàn thẩm định gồm có:

- 1..... Trưởng đoàn
- 2..... Phó trưởng đoàn (nếu có)
- 3..... Thư ký
- 4..... Thành viên
- 5..... Thành viên

Tiến hành thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm tại cơ sở:

Địa chỉ:.....

Điện thoại..... Fax.....

Đại diện cơ sở:

- 1..... Chức vụ:
- 2..... Chức vụ.....

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

I. Đối chiếu hồ sơ gốc

1. Giấy chứng nhận ĐKKD: Có [] (Phù hợp []; Không phù hợp []); Không []
2. Giấy xác nhận sức khoẻ: Số đăng ký:..... Số thực tế:.....
3. Xét nghiệm phân (nếu thuộc đối tượng phải XN):.....
4. Giấy xác nhận tập huấn kiến thức ATTP: Số đăng ký..... Số thực tế.....

II. Thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm

1. Tổng diện tích mặt bằng cơ sở thực phẩm:.....m²; Số lượng suất ăn/ngày:.....
2. Yêu cầu đối với cơ sở
 - Địa điểm, môi trường:
 - Nơi chế biến, nơi bán thức ăn ngay, thực phẩm chín:
 - Nước sử dụng để chế biến thức ăn ngay, thực phẩm chín:.....
 - Hệ thống xử lý nước thải, rác thải:.....
 - Nguyên liệu dùng để chế biến:

3. Yêu cầu đối với trang thiết bị, dụng cụ

- Dụng cụ chế biến, chia, gấp, chứa đựng, bảo quản thức ăn ngay, thực phẩm chín:

.....

- Vật liệu, bao gói thức ăn ngay, thực phẩm chín:

4. Yêu cầu đối với người trực tiếp sản xuất thực phẩm

- Vệ sinh cá nhân:.....

- Mang trang phục theo quy định:.....

5. Yêu cầu đối với bảo quản thực phẩm

- Thiết bị trưng bày, bảo quản thực phẩm:

.....

- Nước đá:.....

III. Đánh giá và kết luận

1. Đánh giá:

a) Điều kiện về địa điểm, cơ sở vật chất:.....

.....

b) Điều kiện trang thiết bị, dụng cụ:.....

.....

c) Điều kiện con người:.....

.....

d) Yêu cầu đối với bảo quản thực phẩm:

2. Kết luận: Đạt
Không đạt
Chờ hoàn thiện Thời hạn hoàn thiện:.....ngày kể từ ngày thẩm định.

Nếu quá thời hạn này, cơ quan thẩm định không nhận được báo cáo hoàn thiện của cơ sở thì cơ sở được coi là không đạt và phải thực hiện lại quy trình đề nghị thẩm định như ban đầu.

Biên bản được lập hồi.....giờ' ngày/...../.....và lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Một bản do cơ quan thẩm định giữ và một bản do chủ cơ sở giữ./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ THỰC PHẨM

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐOÀN THẨM ĐỊNH

CÁC THÀNH VIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG ĐOÀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 3 (a)

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số:/SYT-ATTP ngày /3/2013 của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH BẮC GIANG

CHỨNG NHẬN

Tên cơ sở:.....

Chủ cơ sở:

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH:

Bắc Giang, ngày tháng năm 20...

CHI CỤC TRƯỞNG

Số cấp:...../20.../ATTP-CNĐK

Có hiệu lực

đến ngày ... tháng ... năm...

Mẫu 3 (b)

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số:/SYT-ATTP ngày /3/2013 của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN (THÀNH PHỐ).....

CHỨNG NHẬN

Tên cơ sở:.....

Chủ cơ sở:

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH:

.....

....., ngày tháng năm 20...
GIÁM ĐỐC

Số cấp:...../20.../ATTP-CNĐK

Có hiệu lực

đến ngày ... tháng ... năm...

